

# HĐTL VN30 – RỦI RO CHÈNH BASIS VỚI VỊ THỂ BÁN

MBS Research | **BẢN TIN PHÁI SINH** | 21/1/2019



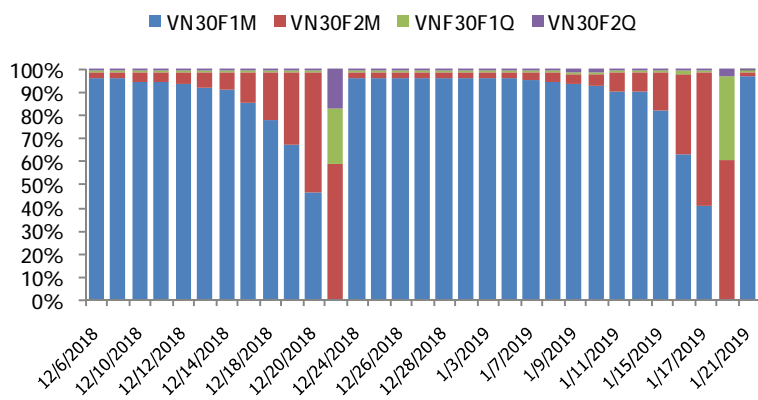
## BIỂU ĐỒ VN30 TRONG NGÀY



## THÔNG TIN MÃ HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

MÃ	Ngày đáo hạn	Số ngày	Đóng cửa	+/- FV
VN30F1901	17/01/2019	31	862	6.39
VN30F1902	21/02/2019	59	861.8	10.48
VN30F1903	21/03/2019	150	861	24.04
VN30F1906	20/06/2019	241	860	37.99

## TỶ TRỌNG VỊ THỂ MỞ GIỮA CÁC KỲ HẠN



## DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG

- Phiên giao dịch đầu tuần diễn ra tương đối tích cực ngay từ những phút mở cửa. Hiệu ứng tăng điểm của các TTCK trên thế giới, cũng như việc khối ngoại đang trở lại thị trường đã giúp tâm lý giới đầu tư ổn định hơn. Đà tăng không chỉ tập trung vào một vài Bluechips mà lan tỏa khá tốt ra nhiều nhóm ngành như ngân hàng (MBB, BID, ACB, CTG, VPB, HDB...), chứng khoán (SSI, HCM, SHS...), bất động sản, xây dựng (DIG, DXG, VGC, SJS, CEO, PHC, NLG...).VN-Index chốt phiên tại 911,05 điểm, tăng 8,75 điểm (+0,97%) so với phiên trước, tổng giá trị giao dịch sàn HSX đạt gần 3.300 tỷ đồng. Khối ngoại bán ròng nhẹ trong phiên đầu tuần với giá trị 21,5 tỷ, trong đó, họ bán ròng trên HSX, HNX và mua ròng trên sàn Upcom.
- Kịch bản giảm giá đã được kỳ vọng cho phiên đầu tuần nhưng sự vững vàng của nhóm Bluechip VN30 đã mở ra cơ hội tốt cho vị thế mua. Với sự chuyển đổi tín hiệu giao dịch nhanh chóng, chiến lược mở vị thế mua cần được xem xét nhiều hơn trong phiên ngày mai. Trong đó, hoạt động mua mạnh có thể được cân nhắc khi VN30-Index chinh phục nhất quán ngưỡng 870 điểm. Dù vậy, việc duy trì vị thế đến khi nào vẫn nên cần một sự thận trọng nhất định khi dòng tiền cơ sở chưa có sự cải thiện mạnh. Trạng thái điều chỉnh có thể quay trở lại nhóm Large Cap và tạo các nhịp rung lắc trong phiên. Phiên hôm nay, tổng thanh khoản của cả thị trường đạt 126.540 hợp đồng tăng 6,7% so với phiên trước. Trong đó, phân tích khối lượng chúng tôi nhận thấy thanh khoản của thị trường tập trung lớn trong khoảng giá 848-850 điểm của HĐTL VN30F1902.
- Về mặt kỹ thuật, VN30-Index hôm nay tăng mạnh nhưng với khối lượng giao dịch chưa thuyết phục. RSI, MACD cho xu hướng tăng tích cực, tuy nhiên dải Bollinger Bands vẫn đang nén lại. Nếu xuất hiện một phiên bùng nổ vượt dải trên Bollinger bands kèm thanh khoản cao sẽ là tín hiệu đánh dấu một đợt sóng tăng có tính đảm bảo của thị trường. Nếu vượt vùng kháng cự 875-880 điểm thì mục tiêu mới của VN30-Index sẽ là vùng 920-930 điểm.

## CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

### Chiến lược giao dịch trong ngày

Vị thế MUA xem xét mở với VN30F1902 tại 858-860 điểm chốt lời quanh vùng 864 đến 866 điểm, Stoploss nếu thủng qua 855 điểm. Vị thế BÁN trading xem xét mở với VN30F1902 ở mức 864-866 điểm và chốt lời quanh 858-860 điểm, Stoploss khi VN30F1901 vượt 866 điểm.

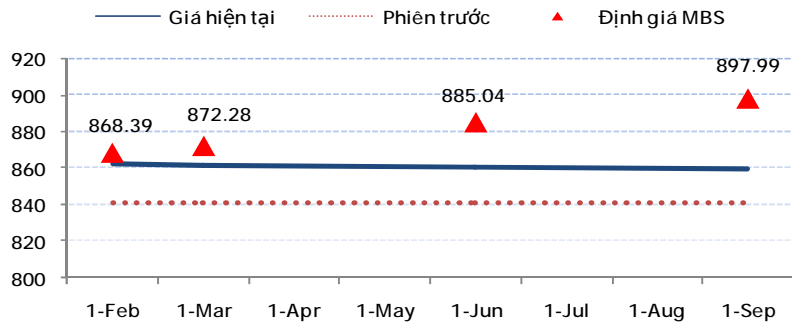
### Chiến lược giao dịch ngắn hạn

Vị thế MUA tiếp tục nắm giữ, chốt lời vùng kỳ vọng 875-880 điểm, Stoploss nếu thủng 853 điểm.

### Chiến lược giao dịch Spread

Hạn chế giao dịch spread, chờ đợi tín hiệu rõ ràng.

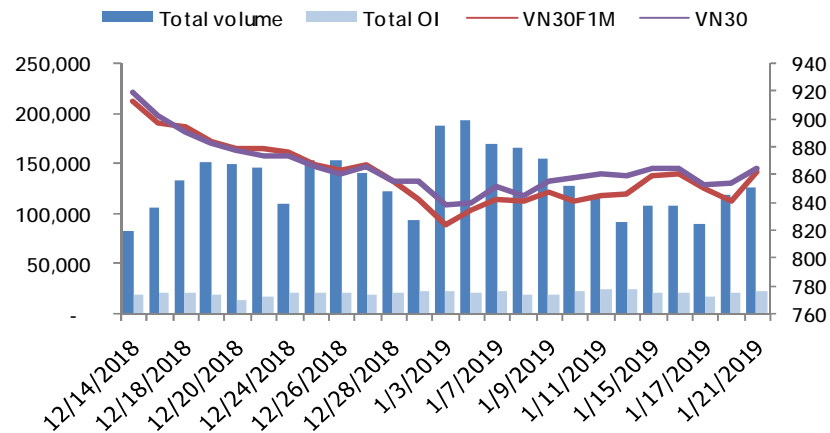
**ĐƯỜNG CONG GIÁ HDTL CÁC KỲ HẠN**



**DIỄN BIẾN CHỈ SỐ HDTL CÁC KỲ HẠN**

Hợp đồng	Chỉ số	%+/- Chỉ số	KLGD	%+/- KLGD	Vị thế mở cuối ngày	%+/- OI
VN30F1901	862	2.50	124,449	5.72	22714	6.00
VN30F1902	861.8	2.47	861	24.42	427	4.66
VN30F1903	861	2.32	1,134	821.95	261	6.97
VN30F1906	860	2.20	96	45.45	42	82.61
<b>Tổng</b>			<b>126,540</b>	<b>6.70</b>	<b>23,444</b>	<b>6.06</b>

**DIỄN BIẾN THANH KHOẢN THEO TỪNG MỨC GIÁ VN30F1M**



**NHẬN ĐỊNH DIỄN BIẾN GIAO DỊCH HDTL**

- Hợp đồng tháng 2 đóng cửa phiên đầu tuần bật tăng 2,5% lên 862 điểm, basis thu hẹp đáng kể chỉ còn -2,1 điểm. Hai hợp đồng tháng 3 và tháng 6 tăng lần lượt 2,47% và 2,32% lên 861,8 và 861 điểm, theo đó basis đạt -2,3 và -3,1 điểm. Mã VN30F1909 tăng 2,2% so với tham chiếu đóng cửa ở 860 điểm, hiện thấp hơn cơ sở -2,2 điểm.
- Tổng thanh khoản tăng 6,7% đạt 126.540 hợp đồng được khớp lệnh, trong đó KLGD hợp đồng tháng 2 chiếm áp đảo với 124.449 hợp đồng.
- Giá lý thuyết (FV) MBS tính toán tham khảo cho phiên giao dịch tới cho hợp đồng VN30F1902 là 868,39 điểm (cao hơn 6,39 điểm so với giá thị trường). Tương tự, giá lý thuyết tham khảo cho hợp đồng VN30F1903 là 872,28 điểm (+10,48 điểm), VN30F1903 là 885,04 điểm (+24,04 điểm) và VN30F1906 là 897,99 điểm (+37,99 điểm).

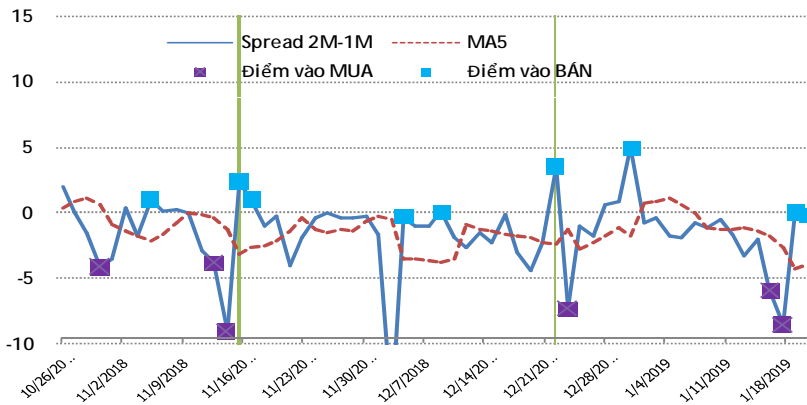
**ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30F1M**



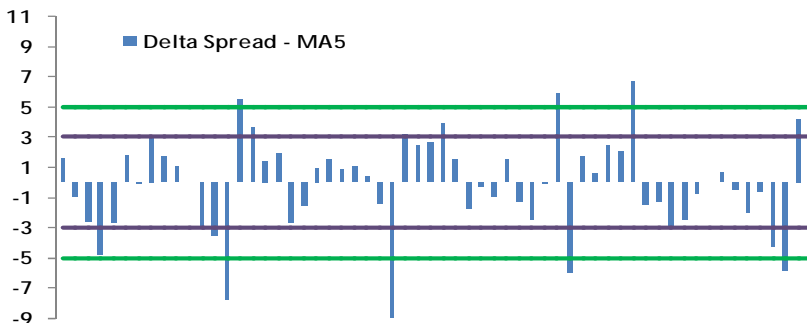
**DIỄN BIẾN SPREAD HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI**

Spread HĐTL	Giá hiện tại	Giá phiên trước	Tăng/giảm	MA5	Delta Spread-MA5
VN30F2M - VN30F1M	-0.2	0	-0.2	-3.92	3.72
VN30F1Q - VN30F1M	-1	0.5	-1.5	-2.48	1.48
VN30F1Q - VN30F2M	-0.8	0.5	-1.3	-4.06	3.26
VN30F2Q - VN30F1M	-2	0.5	-2.5	-4.06	2.06
VN30F2Q - VN30F2M	-1.8	0.5	-2.3	-0.14	-1.66
VN30F2Q - VN30F1Q	-1	0	-1	-1.58	0.58

**DIỄN BIẾN SPREAD (VN30F2M - VN30F21M)**



**CHÊNH LỆCH SPREAD (VN30F2M-VN30F1M) VÀ MA5**



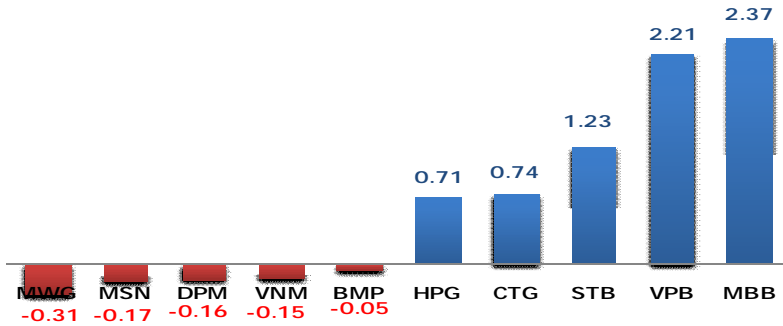
**NHẬN ĐỊNH SPREAD HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI**

- Hợp đồng tháng 2 sau khi chính thức đưa vào giao dịch với tư cách F1M nhanh chóng kéo giãn khoảng cách với cơ sở một khoảng khá rộng -13,79 điểm. Tuy nhiên, chênh lệch các hợp đồng tương lai không có nhiều biến động khi phần lớn thời gian giao dịch các hợp đồng có những diễn biến đồng pha bám sát nhau, khó tạo điều kiện cho các nhà giao dịch thực hiện spread trading. Đong cửa phiên giao dịch ngày hôm nay, chênh lệch hai hợp đồng (VN30F1903-VN30F1902) thay đổi không đáng kể, hiện ở mức 0 điểm. Trong khi đó, chênh lệch hai hợp đồng (VN30F1906-VN30F1903) hiện đạt 0,5 điểm và chênh lệch hai hợp đồng kỳ hạn xa nhất ở mức 0 điểm.
- Trong bối cảnh hiện tại, nhà đầu tư nên hạn chế giao dịch chênh lệch giá hợp đồng tương lai, ngoại trừ chiến lược spread zero nhằm phòng ngừa rủi ro biến động mạnh qua đêm của thị trường. Cụ thể, nhà đầu tư có thể thực hiện đồng thời mua và bán hai hợp đồng kỳ hạn khác nhau ở mức giá bằng nhau tại phiên giao dịch trước. Sau khi thị trường tạo mức chênh lệch giá mở cửa đầu phiên (opening gap) mới, nhà đầu tư có thể chốt lời hợp đồng đã có lãi và thực hiện cắt lỗ hợp đồng còn lại ở mức giá hợp lý khi thị trường có xu hướng điều chỉnh lấp Gap. Việc sử dụng linh hoạt 2 HĐTL có thể giảm thiểu tổn thất của nhà đầu tư nếu chỉ nắm giữ một vị thế Long hoặc một vị thế Short, khi thị trường có những bước nhảy giá bất ngờ, khó lường trước..

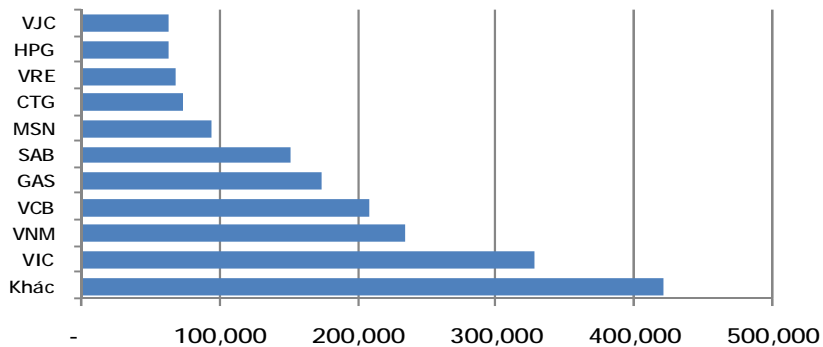
**DIỄN BIẾN GIÁ HỢP ĐỒNG VN30F1M VÀ VN30F2M**



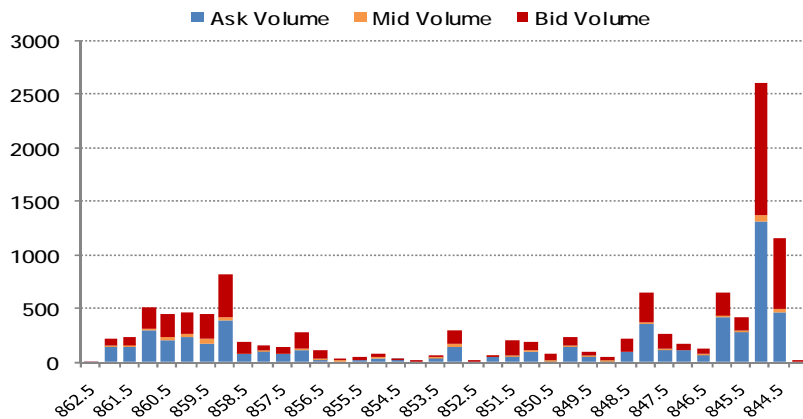
CÁC MÃ ẢNH HƯỞNG LỚN NHẤT TỚI VN30 INDEX



TOP 10 CỔ PHIẾU VỐN HÓA TRONG VN30



DIỄN BIẾN THANH KHOẢN HỒTL



NHẬN ĐỊNH CHỈ SỐ VN30

- Phiên giao dịch đầu tuần diễn ra tương đối tích cực ngay từ những phút mở cửa. Hiệu ứng tăng điểm của các TTCK trên thế giới, cũng như việc khối ngoại đang trở lại thị trường đã giúp tâm lý giới đầu tư ổn định hơn. Đà tăng không chỉ tập trung vào một vài Bluechips mà lan tỏa khá tốt ra nhiều nhóm ngành như ngân hàng (MBB, BID, CTG, VPB, HDB...), chứng khoán (SSI, HCM,...), bất động sản, xây dựng (DIG, DXG, VGC,...), dầu khí (GAS, PVD,...). Đà tăng diễn ra càng lúc càng mạnh trên nhiều nhóm ngành. Ở nhóm ngân hàng, CTG, MBB thậm chí đã tăng kịch trần.
- Chốt phiên, chỉ số VN30 tăng 10,31 điểm (+1,09%) lên 864,10 điểm. Hệ số tăng/giảm ghi nhận có 20 mã tăng/07 mã giảm. Khối lượng giao dịch của nhóm VN30 đạt 46,17 triệu cổ phiếu tương ứng giá trị 1.166 tỷ đồng.
- Khối ngoại bán ròng nhẹ trong phiên đầu tuần với giá trị 21,5 tỷ, trong đó, họ bán ròng trên HSX, HNX và mua ròng trên sàn Upcom. Lực bán tập trung vào một số cổ phiếu như VIC (24 tỷ đồng), SSI (14,48 tỷ đồng), VJC (11,22 tỷ đồng), DXG (9,02 tỷ đồng), CII (8,08 tỷ đồng). Ở chiều ngược lại, CTD là cổ phiếu khối ngoại mua ròng mạnh nhất với 38,20 tỷ đồng. Xếp tiếp theo trong top mua ròng lần lượt là VHM (10,6 tỷ đồng), STB (10,5 tỷ đồng), POW (6,43 tỷ đồng), NT2 (3,53 tỷ đồng),...

ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30



## DIỄN BIẾN CHỈ SỐ CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI

Chỉ số	Điểm số	Tăng giảm (%)	P/E	YTD
VN-index	911.05	0.97	15.77	2.07
Dow Jones	24,706.35	1.38	16.29	5.91
S&P 500	2,670.71	1.32	18.15	6.54
Nikkei 225	20,685.14	- 0.17	14.34	3.35
Shanghai	2,610.51	0.56	12.26	4.68
DAX	11,136.20	- 0.62	12.28	5.47
Vàng	1,279.00	- 0.11	-	- 0.27
Dầu WTI	53.76	- 0.07	-	18.39

## LỊCH THÔNG TIN KINH TẾ VIỆT NAM VÀ THẾ GIỚI

	Kỳ trước	Dự báo	Thực tế
<b>Thứ Ba - 15/01/2019</b>			
[EU] Phát biểu của Chủ tịch ECB Draghi	Số liệu kinh tế mới nhất cho thấy nền kinh tế chung EU đang tăng trưởng chậm hơn kì vọng.		
[US] PPI T.12	0.1%	-0.1%	-0.2%
<b>Thứ Tư - 16/01/2019</b>			
[UK] CPI T.12	2.3%	2.1%	2.1%
[UK] Bỏ phiếu tin nhiệm chính phủ	Nội các Thủ tướng May chiến thắng sát sai với hơn 19 phiếu.		

## NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI

- Châu Âu đóng cửa thấp hơn tham chiếu sau khi Trung Quốc công bố tốc độ tăng trưởng GDP 2018 tuy đạt kỳ vọng nhưng vẫn chạm mức thấp nhất kể từ năm 1990 với 6,6%. Chỉ số Stoxx Europe 600 lùi 0,2% với sắc đỏ hiện diện ở hầu hết các mã ngành. Bảng Anh tăng cao hơn bù đắp phần nào những mất mát trong các phiên trước trong bối cảnh chính quyền Thủ tướng May không được chấp thuận lùi công bố kế hoạch Brexit B tới 29/3. Đảng Lao động đang kêu gọi một cuộc bỏ phiếu cho vòng đàm phán lần hai.
- Futures trên các chỉ số chính châu Á mở cửa phiên sáng ngày thứ Ba trong phân hoá bởi không có sự định hướng từ thị trường Mỹ đêm qua.
- Giá dầu WTI neo ở mức 53,90 USD/thùng cao nhất hai tuần. Vàng giảm nhẹ về 1.280,31 USD/ounce.

## NHẬN ĐỊNH CỔ PHIẾU BIẾN ĐỘNG MẠNH TRONG RỔ VN30

- CTG tăng kịch trần và là cổ phiếu tác động tích cực tới trạng thái tăng điểm của chỉ số VN30. Về mặt kỹ thuật, sau khi tạo đáy ngắn hạn ở vùng 18.000 đồng cổ phiếu liên tục hồi phục trong những phiên tuần qua, với phiên tăng mạnh hôm nay đường giá nằm trên đường MA5, MA10 và MA20 ngày. Chỉ báo MACD, Stochastic Oscillator, ADX cho tín hiệu mua nên xu hướng hồi phục tiếp tục diễn ra. Ngưỡng hỗ trợ đối với cổ phiếu tại vùng 17.500-18.000 đồng/cp, trong 23.000-24.000 sẽ là vùng kháng cự mạnh trong ngắn hạn.



## DANH MỤC CỔ PHIẾU TRONG VN30

Cổ phiếu	Ngành	Tỷ trọng (%)	Giá	+/- %	H-L	GTGD	Điểm tác động	P/E	P/B
BMP	Construction & Materials	0.33	48,100	-1.84	3.13%	4.96	-0.05	8.61	1.58
CII	Construction & Materials	0.80	23,700	0.00	4.61%	22.72	0.00	71.33	1.17
CTD	Construction & Materials	1.19	149,400	1.01	1.28%	5.36	0.10	7.40	1.45
CTG	Banks	1.34	19,450	6.87	6.28%	218.93	0.74	9.42	1.04
DHG	Pharmaceuticals & Biotechnology	0.51	84,300	0.84	1.57%	8.07	0.04	20.88	3.76
DPM	Chemicals	0.65	22,550	-2.80	2.00%	10.08	-0.16	15.11	1.11
FPT	Fixed Line Telecommunications	3.61	42,500	1.19	1.42%	10.53	0.37	7.99	2.20
GAS	Oil & Gas Producers	1.60	90,500	1.69	1.79%	23.32	0.23	13.98	4.08
GMD	Industrial Transportation	1.21	26,000	1.17	2.55%	9.25	0.12	4.12	1.35
HPG	General Industrials	6.95	29,550	1.20	1.88%	56.46	0.71	6.82	1.61
HSG	Industrial Metals & Mining	0.30	6,570	0.31	2.46%	9.16	0.01	6.18	0.49
KDC	Food Producers	0.49	21,550	-0.69	2.58%	1.24	-0.03	#N/A N/A	0.73
MBB	Banks	4.61	21,000	6.33	3.94%	206.36	2.37	8.88	1.44
MSN	Financial Services	7.81	80,800	-0.25	0.87%	21.54	-0.17	14.92	4.83
MWG	Technology Hardware & Equipment	4.32	83,700	-0.83	1.32%	36.98	-0.31	12.91	4.42
NVL	Real Estate Investment & Services	3.43	57,100	0.18	0.88%	20.26	0.05	24.12	2.99
PLX	Oil & Gas Producers	1.18	55,300	1.65	2.95%	15.07	0.17	16.83	3.27
PNJ	General Retailers	2.40	91,700	2.80	2.80%	14.87	0.57	16.89	4.40
REE	Industrial Engineering	1.03	32,700	1.87	2.50%	9.09	0.16	6.45	1.16
ROS	Construction & Materials	0.93	35,350	-0.14	1.43%	89.38	-0.01	27.33	3.48
SAB	Beverages	4.17	234,500	0.00	1.15%	1.12	0.00	33.97	9.03
SBT	Food Producers	1.15	19,700	0.51	1.03%	25.56	0.05	20.06	1.71
SSI	Financial Services	1.42	25,600	1.79	2.98%	43.38	0.22	8.83	1.35
STB	Banks	3.70	11,700	4.00	5.33%	77.48	1.23	15.73	0.89
VCB	Banks	3.71	55,800	1.82	3.12%	48.50	0.57	16.61	3.27
VIC	Real Estate Investment & Services	11.60	102,400	0.20	1.09%	41.28	0.20	74.94	5.94
VJC	Travel & Leisure	5.76	115,200	0.00	0.96%	33.86	0.00	12.17	5.89
VNM	Food Producers	11.33	133,800	-0.15	1.36%	37.19	-0.15	26.78	9.15
VPB	Banks	6.80	20,000	3.90	4.66%	50.09	2.21	7.09	1.63
VRE	General Retailers	5.67	29,300	0.17	2.41%	13.81	0.08	45.38	2.62



## Giao dịch Spread Hợp đồng tương lai

### THÔNG TIN CƠ BẢN VỀ GIAO DỊCH SPREAD HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

- **Spread HĐTL:** là chênh lệch giá giữa hai HĐTL tương lai khác nhau khi thực hiện **đồng thời** MUA một (hay nhiều) hợp đồng tương lai này và BÁN một (hay nhiều) hợp đồng tương lai khác.
- **Phân loại Spread HĐTL:**
  - q Intramarket Spread (hay Calendar Spread) là Spread giữa hai hợp đồng có cùng tài sản cơ sở nhưng có tháng đáo hạn khác nhau.
  - q Intermarket Spread là Spread giữa hai hợp đồng có cùng tháng đáo hạn nhưng có tài sản cơ sở khác nhau.
  - q Interexchange Spread là Spread giữa hai hợp đồng trên hai sàn giao dịch khác nhau.
- **Ví dụ về giao dịch Spread HĐTL:**  
Mua Spread hợp đồng F2M – F1M (Mua VN30F2M và Bán VN30F1M) khi mức chênh lệch giá giữa 2 hợp đồng thấp. Khi mức chênh lệch giá giữa hai hợp đồng cao lên, thì thực hiện chốt lời (đóng vị thế) bằng cách bán spread F2M - F1M (Mua VN30F1M và Bán VN30F2M).
- **Lợi thế của giao dịch Spread HĐTL:**
  - ù Giao dịch spread có rủi ro thấp hơn so với giao dịch trực tiếp HĐTL vì khi thực hiện đồng thời mua và bán hai hợp đồng, lỗ ở một hợp đồng sẽ một phần được bù đắp bởi lãi hợp đồng còn lại;
  - ù Biến động của Spread thường nhỏ hơn so với biến động giá của HĐTL;
  - ù Spread có tính chu kỳ và có thể xuất hiện xu hướng ngay cả khi giá các HĐTL đi ngang.
  - ù Giao dịch Spread không yêu cầu phải theo dõi biến động của thị trường trong suốt phiên giao dịch (không cần sử dụng dữ liệu real-time).
  - ù Có thể tạo ra nhiều vị thế bằng cách kết hợp các cặp hợp đồng khác nhau
- **Rủi ro của giao dịch Spread HĐTL:**
  - Ø Thanh khoản kém
  - Ø Chi phí giao dịch cao do phải đồng thời mua và bán 2 hợp đồng để tạo một vị thế
  - Ø Không sử dụng được lệnh điều kiện stoploss.
- **Nhà đầu tư nên xây dựng chiến lược giao dịch (xác định điểm vào – điểm ra) và điều kiện cắt lỗ rõ ràng trước khi tiến hành giao dịch Spread HĐTL.**

### CHIẾN LƯỢC GIAO DỊCH MẪU VỚI SPREAD (VN30F2M – VN30F1M)

- Spread (VN30F2M – VN30F1M) được xây dựng bằng cách đồng thời mua và bán hai hợp đồng VN30F1M và VN30F2M với mức định:
  - § MUA/LONG Spread = Mua VN30F2M và Bán VN30F1M
  - § BÁN/SHORT Spread = Bán VN30F2M và Mua VN30F1M
- Theo dõi diễn biến Spread và MA5 của Spread với **Ngưỡng tin hiệu = 3 điểm** để xác định tin hiệu mở vị thế (điểm vào của giao dịch)
  - § Nếu (Spread – MA5) < -3 điểm ----- Mở vị thế bằng việc MUA Spread
  - § Nếu (Spread – MA5) > 3 điểm ----- Mở vị thế bằng việc BÁN Spread
- Nếu Spread trở về gần hoặc vượt mức MA5 tại thời điểm mở vị thế (MA5 tại điểm vào), nhà đầu tư sẽ thực hiện đóng vị thế để chốt lời (điểm ra của giao dịch).
- **Khoảng thời gian tối đa cho một giao dịch là 5 ngày:** Sau khi mở vị thế, nếu tới ngày thứ 5, chiến lược không sinh lời sẽ thực hiện đóng vị thế.

### BẢNG THỐNG KÊ LỊCH SỬ LÃI/ LỖ LÝ THUYẾT THEO CHIẾN LƯỢC MẪU

<b>Tổng số lượt giao dịch (vào và ra) – Từ 10/2017 đến 05/2018</b>	<b>69</b>
<b>Tổng số giao dịch MUA/LONG spread</b>	<b>35</b>
qSố giao dịch lãi	30
qSố giao dịch lỗ	5
qTỷ lệ lãi (%)	85,7%
<b>Tổng số giao dịch BÁN/SHORT spread</b>	<b>34</b>
qSố giao dịch lãi	28
qSố giao dịch lỗ	6
qTỷ lệ lãi (%)	82,3%

- **Lưu ý:** Chiến lược giao dịch mẫu được sử dụng trong bản tin chỉ mang tính chất tham khảo, nhà đầu tư nên xây dựng chiến lược riêng dựa trên các chỉ số kỹ thuật và ngưỡng tin hiệu phù hợp với khẩu vị rủi ro của mình.

STT	THÔNG TIN CƠ BẢN HĐTL VN30	ĐẶC ĐIỂM SẢN PHẨM HĐTL VN30
1	Mã hợp đồng	VN30F-yy-mm
2	Tài sản cơ sở	Chỉ số cổ phiếu VN30
3	Hệ số nhân hợp đồng	100.000 đồng
4	Quy mô 01 hợp đồng	100.000 đồng * Điểm chỉ số VN30
5	Tháng đáo hạn	- Tháng hiện tại - Tháng tiếp theo - Hai tháng cuối 2 quý gần nhất
6	Phương thức giao dịch	- Giao dịch khớp lệnh - Giao dịch thỏa thuận
7	Thời gian giao dịch	GD khớp lệnh định kỳ
		GD khớp lệnh liên tục
		GD thỏa thuận
8	Các loại lệnh giao dịch	LO, MOK, MAK, MTL, ATO, ATC.
9	Nguyên tắc khớp lệnh	Ưu tiên giá và thời gian.
10	Khối lượng giao dịch tối thiểu/lệnh	01 hợp đồng
11	Khối lượng giao dịch tối đa/lệnh	500 hợp đồng
12	Đơn vị yết giá/ Bước giá	0,1 điểm chỉ số = 0,1 * 100.000 = 10.000 đồng
13	Biên độ giao động	+/- 7%
14	Ngày giao dịch cuối cùng	Thứ 5 của tuần thứ 3 của tháng đáo hạn. Nếu rơi vào ngày nghỉ lễ thì sẽ được điều chỉnh lên ngày giao dịch liền trước.
15	Ngày thanh toán cuối cùng	Ngày làm việc liền sau ngày giao dịch cuối cùng.
16	Phương thức thanh toán	Thanh toán bằng tiền
17	Giá thanh toán hàng ngày	Giá hợp đồng phái sinh do HNX xác định để tính toán giá trị lãi/lỗ phát sinh cuối ngày của từng hợp đồng.
18	Giá thanh toán cuối cùng	Giá đóng cửa của chỉ số VN30 tại ngày giao dịch cuối cùng của HĐTL.
19	Giá tham chiếu	Giá thanh toán cuối ngày của hợp đồng tương lai trong ngày giao dịch liền trước.
20	Mở tài khoản	Nhà đầu tư cần có 2 tài khoản để tham gia giao dịch phái sinh: 1 tài khoản giao dịch tại các CTCK là thành viên giao dịch CKPS và 1 tài khoản ký quỹ tại các CTCK là thành viên bù trừ CKPS.
21	Giới hạn vị thế nắm giữ tối đa trên 1 TK	NĐT CK chuyên nghiệp
		NĐT tổ chức
		NĐT cá nhân
22	Mức ký quỹ ban đầu	Tài sản nhà đầu tư phải đặt cọc với công ty môi giới đối với mỗi hợp đồng trước khi giao dịch. VSD quy định tỷ lệ ký quỹ ban đầu là 10% quy mô hợp đồng nhưng để phòng ngừa rủi ro, các CTCK thường yêu cầu mức ký quỹ cao hơn.
23	Mức ký quỹ duy trì	Tài sản ký quỹ tối thiểu trong tài khoản đối với mỗi vị thế mở mà nhà đầu tư đang nắm giữ, thường ít hơn so với mức ký quỹ ban đầu.
24	Ký quỹ bổ sung	Nộp tài sản bổ sung để số dư tài khoản ký quỹ không thấp hơn mức ký quỹ duy trì hoặc chấp nhận đóng bớt vị thế trên tài khoản của nhà đầu tư để đảm bảo tiếp tục giao dịch.
25	Tỷ lệ sử dụng tài sản ký quỹ	Tỷ lệ tài sản ký quỹ đã được dùng trong các giao dịch phái sinh của nhà đầu tư tính trên giá trị tài sản ký quỹ thực có.
26	Ngưỡng cảnh báo vi phạm tỷ lệ ký quỹ	Mức độ 1
		Mức độ 2
		Mức độ 3
27	Thoát khỏi hợp đồng đang tham gia	Nhà đầu tư nắm giữ vị thế hợp đồng cho đến thời điểm đáo hạn hoặc thoát khỏi vị thế trước thời điểm đáo hạn bằng cách đặt một/nhiều lệnh tại vị thế đối nghịch với vị thế trước đó.



## TUYÊN BỐ MIỄN TRÁCH NHIỆM

Bản quyền năm 2017 thuộc về Công ty CP Chứng khoán MB (MBS). Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và MBS không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Quan điểm thể hiện trong báo cáo này là của (các) tác giả và không nhất thiết liên hệ với quan điểm chính thức của MBS. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay khuyến nghị mua/bán bất kỳ chứng khoán nào. Báo cáo này không được phép sao chép, tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của MBS.

## MBS HỘI SỞ

Tòa nhà MB, số 3 Liễu Giai, Ba Đình, Hà Nội

Tel: +84 24 3726 2600 - Fax: +84 24 3726 2601

Webiste: [www.mbs.com.vn](http://www.mbs.com.vn)

Hotline: 1900 9088

## MBS RESEARCH | BỘ PHẬN CHIẾN LƯỢC THỊ TRƯỜNG

Trần Hoàng Sơn	Trưởng bộ phận/Kiểm soát	<a href="mailto:son.tranhoang@mbs.com.vn">son.tranhoang@mbs.com.vn</a>
Phạm Văn Quỳnh	Chuyên viên Nghiên cứu	<a href="mailto:quynh.phamvan@mbs.com.vn">quynh.phamvan@mbs.com.vn</a>
Nguyễn Hòa Hợp	Chuyên viên Nghiên cứu	<a href="mailto:hop.nguyenhoa@mbs.com.vn">hop.nguyenhoa@mbs.com.vn</a>
Nguyễn Thị Hải Hà	Chuyên viên Nghiên cứu	<a href="mailto:ha.nguyenthihai@mbs.com.vn">ha.nguyenthihai@mbs.com.vn</a>

# HĐTL VN30 – CƠ HỘI MUA TRONG CÁC NHỊP ĐIỀU CHỈNH CỦA VN30-INDEX

MBS Research | **BẢN TIN PHÁI SINH** | 21/1/2019



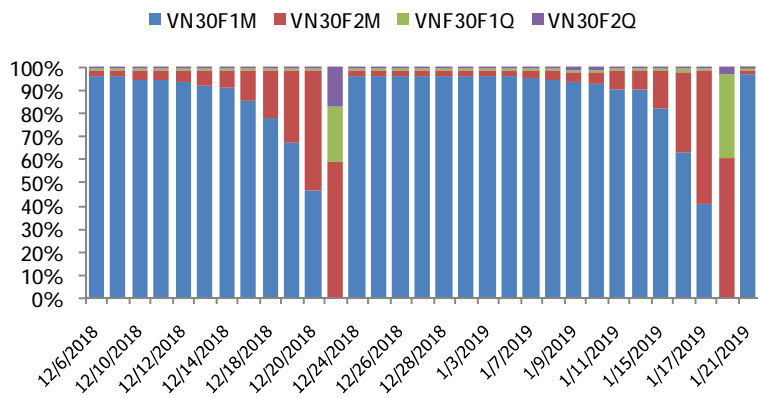
## BIỂU ĐỒ VN30 TRONG NGÀY



## THÔNG TIN MÃ HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

MÃ	Ngày đáo hạn	Số ngày	Đóng cửa	+/- FV
VN30F1901	17/01/2019	31	862	6.39
VN30F1902	21/02/2019	59	861.8	10.48
VN30F1903	21/03/2019	150	861	24.04
VN30F1906	20/06/2019	241	860	37.99

## TỶ TRỌNG VỊ THẾ MỞ GIỮA CÁC KỲ HẠN



## DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG

- Phiên giao dịch đầu tuần diễn ra tương đối tích cực ngay từ những phút mở cửa. Hiệu ứng tăng điểm của các TTCK trên thế giới, cũng như việc khối ngoại đang trở lại thị trường đã giúp tâm lý giới đầu tư ổn định hơn. Đà tăng không chỉ tập trung vào một vài Bluechips mà lan tỏa khá tốt ra nhiều nhóm ngành như ngân hàng (MBB, BID, ACB, CTG, VPB, HDB...), chứng khoán (SSI, HCM, SHS...), bất động sản, xây dựng (DIG, DXG, VGC, SJS, CEO, PHC, NLG...).VN-Index chốt phiên tại 911,05 điểm, tăng 8,75 điểm (+0,97%) so với phiên trước, tổng giá trị giao dịch sàn HSX đạt gần 3.300 tỷ đồng. Khối ngoại bán ròng nhẹ trong phiên đầu tuần với giá trị 21,5 tỷ, trong đó, họ bán ròng trên HSX, HNX và mua ròng trên sàn Upcom.
- Kịch bản giảm cơ đã được kỳ vọng cho phiên đầu tuần nhưng sự vững vàng của nhóm Bluechip VN30 đã mở ra cơ hội tốt cho vị thế mua. Với sự chuyển đổi tín hiệu giao dịch nhanh chóng, chiến lược mở vị thế mua cần được xem xét nhiều hơn trong phiên ngày mai. Trong đó, hoạt động mua mạnh có thể được cân nhắc khi VN30-Index chinh phục nhất quán ngưỡng 870 điểm. Dù vậy, việc duy trì vị thế đến khi nào vẫn nên cần một sự thận trọng nhất định khi dòng tiền cơ sở chưa có sự cải thiện mạnh. Trạng thái điều chỉnh có thể quay trở lại nhóm Large Cap và tạo các nhịp rung lắc trong phiên. Phiên hôm nay, tổng thanh khoản của cả thị trường đạt 126.540 hợp đồng tăng 6,7% so với phiên trước. Trong đó, phân tích khối lượng chúng tôi nhận thấy thanh khoản của thị trường tập trung lớn trong khoảng giá 848-850 điểm của HĐTL VN30F1902.
- Về mặt kỹ thuật, VN30-Index hôm nay tăng mạnh nhưng với khối lượng giao dịch chưa thuyết phục. RSI, MACD cho xu hướng tăng tích cực, tuy nhiên dải Bollinger Bands vẫn đang nén lại. Nếu xuất hiện một phiên bùng nổ vượt dải trên Bollinger bands kèm thanh khoản cao sẽ là tín hiệu đánh dấu một đợt sóng tăng có tính đảm bảo của thị trường. Nếu vượt vùng kháng cự 875-880 điểm thì mục tiêu mới của VN30-Index sẽ là vùng 920-930 điểm.

## CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

### Chiến lược giao dịch trong ngày

Vị thế MUA xem xét mở với VN30F1902 tại 858-860 điểm chốt lời quanh vùng 864 đến 866 điểm, Stoploss nếu thủng qua 855 điểm. Vị thế BÁN trading xem xét mở với VN30F1902 ở mức 864-866 điểm và chốt lời quanh 858-860 điểm, Stoploss khi VN30F1901 vượt 866 điểm.

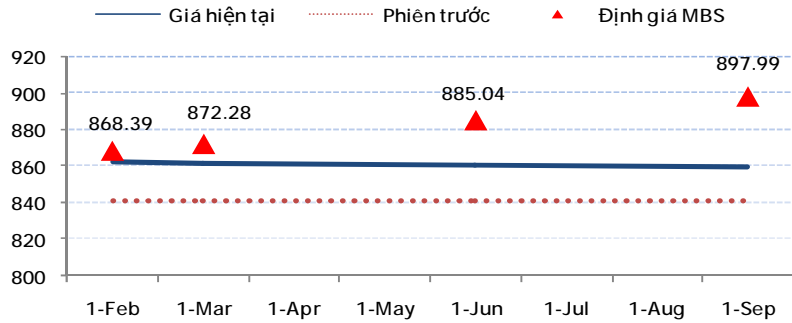
### Chiến lược giao dịch ngắn hạn

Vị thế MUA tiếp tục nắm giữ, chốt lời vùng kỳ vọng 875-880 điểm, Stoploss nếu thủng 853 điểm.

### Chiến lược giao dịch Spread

Hạn chế giao dịch spread, chờ đợi tín hiệu rõ ràng.

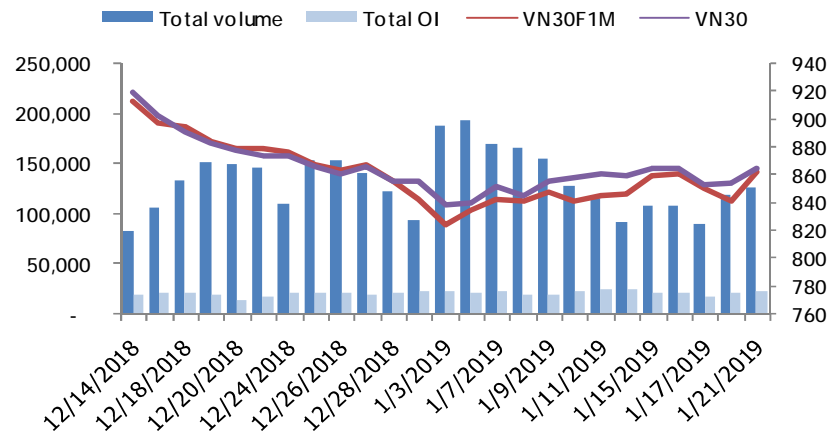
### ĐƯỜNG CONG GIÁ HẾT L CÁC KỲ HẠN



### DIỄN BIẾN CHỈ SỐ HẾT L CÁC KỲ HẠN

Hợp đồng	Chỉ số	%+/- Chỉ số	KLGD	%+/- KLGD	Vị thế mở cuối ngày	%+/- OI
VN30F1901	862	2.50	124,449	5.72	22714	6.00
VN30F1902	861.8	2.47	861	24.42	427	4.66
VN30F1903	861	2.32	1,134	821.95	261	6.97
VN30F1906	860	2.20	96	45.45	42	82.61
<b>Tổng</b>			<b>126,540</b>	<b>6.70</b>	<b>23,444</b>	<b>6.06</b>

### DIỄN BIẾN THANH KHOẢN THEO TỪNG MỨC GIÁ VN30F1M



### NHẬN ĐỊNH DIỄN BIẾN GIAO DỊCH HẾT L

- Hợp đồng tháng 2 đóng cửa phiên đầu tuần bật tăng 2,5% lên 862 điểm, basis thu hẹp đáng kể chỉ còn -2,1 điểm. Hai hợp đồng tháng 3 và tháng 6 tăng lần lượt 2,47% và 2,32% lên 861,8 và 861 điểm, theo đó basis đạt -2,3 và -3,1 điểm. Mã VN30F1909 tăng 2,2% so với tham chiếu đóng cửa ở 860 điểm, hiện thấp hơn cơ sở -2,2 điểm.
- Tổng thanh khoản tăng 6,7% đạt 126.540 hợp đồng được khớp lệnh, trong đó KLGD hợp đồng tháng 2 chiếm áp đảo với 124.449 hợp đồng.
- Giá lý thuyết (FV) MBS tính toán tham khảo cho phiên giao dịch tới cho hợp đồng VN30F1902 là 868,39 điểm (cao hơn 6,39 điểm so với giá thị trường). Tương tự, giá lý thuyết tham khảo cho hợp đồng VN30F1903 là 872,28 điểm (+10,48 điểm), VN30F1906 là 885,04 điểm (+24,04 điểm) và VN30F1906 là 897,99 điểm (+37,99 điểm).

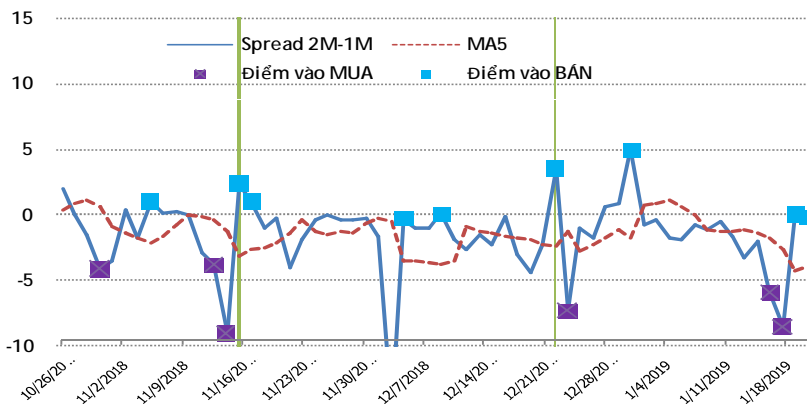
### ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30F1M



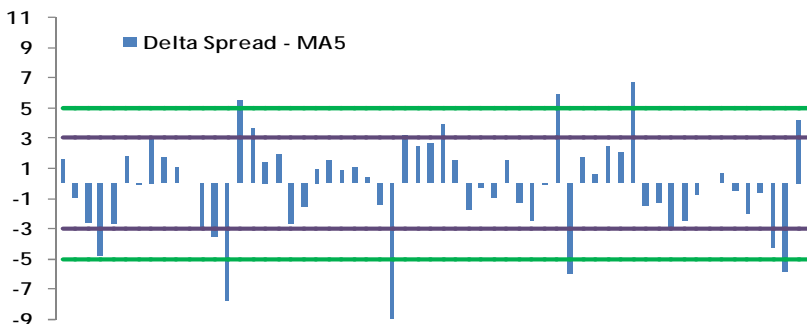
**DIỄN BIẾN SPREAD HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI**

Spread HĐTL	Giá hiện tại	Giá phiên trước	Tăng/giảm	MA5	Delta Spread-MA5
VN30F2M - VN30F1M	-0.2	0	-0.2	-3.92	3.72
VN30F1Q - VN30F1M	-1	0.5	-1.5	-2.48	1.48
VN30F1Q - VN30F2M	-0.8	0.5	-1.3	-4.06	3.26
VN30F2Q - VN30F1M	-2	0.5	-2.5	-4.06	2.06
VN30F2Q - VN30F2M	-1.8	0.5	-2.3	-0.14	-1.66
VN30F2Q - VN30F1Q	-1	0	-1	-1.58	0.58

**DIỄN BIẾN SPREAD (VN30F2M - VN30F21M)**



**CHÊNH LỆCH SPREAD (VN30F2M-VN30F1M) VÀ MA5**



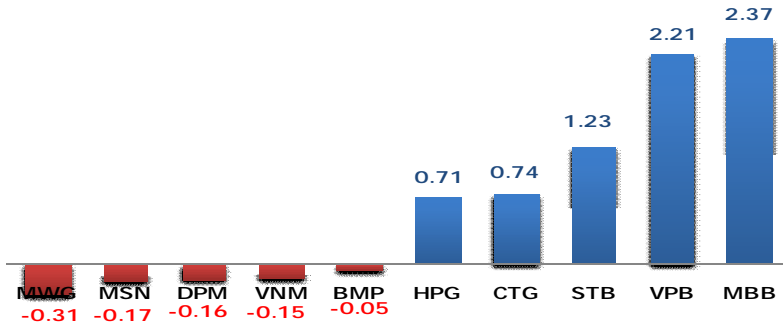
**NHẬN ĐỊNH SPREAD HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI**

- Hợp đồng tháng 2 sau khi chính thức đưa vào giao dịch với tư cách F1M nhanh chóng kéo giãn khoảng cách với cơ sở một khoảng khá rộng -13,79 điểm. Tuy nhiên, chênh lệch các hợp đồng tương lai không có nhiều biến động khi phần lớn thời gian giao dịch các hợp đồng có những diễn biến đồng pha bám sát nhau, khó tạo điều kiện cho các nhà giao dịch thực hiện spread trading. Đong cửa phiên giao dịch ngày hôm nay, chênh lệch hai hợp đồng (VN30F1903-VN30F1902) thay đổi không đáng kể, hiện ở mức 0 điểm. Trong khi đó, chênh lệch hai hợp đồng (VN30F1906-VN30F1903) hiện đạt 0,5 điểm và chênh lệch hai hợp đồng kỳ hạn xa nhất ở mức 0 điểm.
- Trong bối cảnh hiện tại, nhà đầu tư nên hạn chế giao dịch chênh lệch giá hợp đồng tương lai, ngoại trừ chiến lược spread zero nhằm phòng ngừa rủi ro biến động mạnh qua đêm của thị trường. Cụ thể, nhà đầu tư có thể thực hiện đồng thời mua và bán hai hợp đồng kỳ hạn khác nhau ở mức giá bằng nhau tại phiên giao dịch trước. Sau khi thị trường tạo mức chênh lệch giá mở cửa đầu phiên (opening gap) mới, nhà đầu tư có thể chốt lời hợp đồng đã có lãi và thực hiện cắt lỗ hợp đồng còn lại ở mức giá hợp lý khi thị trường có xu hướng điều chỉnh lấp Gap. Việc sử dụng linh hoạt 2 HĐTL có thể giảm thiểu tổn thất của nhà đầu tư nếu chỉ nắm giữ một vị thế Long hoặc một vị thế Short, khi thị trường có những bước nhảy giá bất ngờ, khó lường trước..

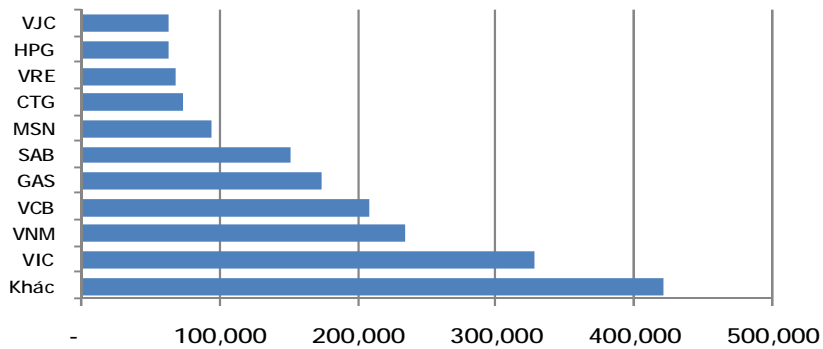
**DIỄN BIẾN GIÁ HỢP ĐỒNG VN30F1M VÀ VN30F2M**



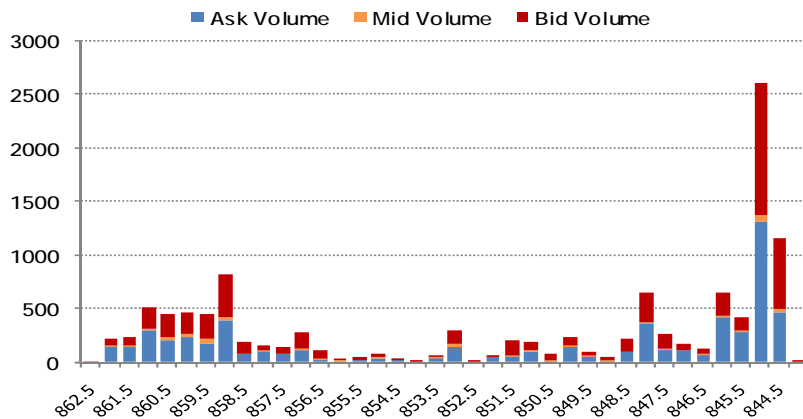
### CÁC MÃ ẢNH HƯỞNG LỚN NHẤT TỚI VN30 INDEX



### TOP 10 CỔ PHIẾU VỐN HÓA TRONG VN30



### DIỄN BIẾN THANH KHOẢN HỒTL



### NHẬN ĐỊNH CHỈ SỐ VN30

- Phiên giao dịch đầu tuần diễn ra tương đối tích cực ngay từ những phút mở cửa. Hiệu ứng tăng điểm của các TTCK trên thế giới, cũng như việc khối ngoại đang trở lại thị trường đã giúp tâm lý giới đầu tư ổn định hơn. Đà tăng không chỉ tập trung vào một vài Bluechips mà lan tỏa khá tốt ra nhiều nhóm ngành như ngân hàng (MBB, BID, CTG, VPB, HDB...), chứng khoán (SSI, HCM,...), bất động sản, xây dựng (DIG, DXG, VGC,...), dầu khí (GAS, PVD,...). Đà tăng diễn ra càng lúc càng mạnh trên nhiều nhóm ngành. Ở nhóm ngân hàng, CTG, MBB thậm chí đã tăng kịch trần.
- Chốt phiên, chỉ số VN30 tăng 10,31 điểm (+1,09%) lên 864,10 điểm. Hệ số tăng/giảm ghi nhận có 20 mã tăng/07 mã giảm. Khối lượng giao dịch của nhóm VN30 đạt 46,17 triệu cổ phiếu tương ứng giá trị 1.166 tỷ đồng.
- Khối ngoại bán ròng nhẹ trong phiên đầu tuần với giá trị 21,5 tỷ, trong đó, họ bán ròng trên HSX, HNX và mua ròng trên sàn Upcom. Lực bán tập trung vào một số cổ phiếu như VIC (24 tỷ đồng), SSI (14,48 tỷ đồng), VJC (11,22 tỷ đồng), DXG (9,02 tỷ đồng), CII (8,08 tỷ đồng). Ở chiều ngược lại, CTD là cổ phiếu khối ngoại mua ròng mạnh nhất với 38,20 tỷ đồng. Xếp tiếp theo trong top mua ròng lần lượt là VHM (10,6 tỷ đồng), STB (10,5 tỷ đồng), POW (6,43 tỷ đồng), NT2 (3,53 tỷ đồng),...

### ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30



## DIỄN BIẾN CHỈ SỐ CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI

Chỉ số	Điểm số	Tăng giảm (%)	P/E	YTD
VN-index	911.05	0.97	15.77	2.07
Dow Jones	24,706.35	1.38	16.29	5.91
S&P 500	2,670.71	1.32	18.15	6.54
Nikkei 225	20,685.14	- 0.17	14.34	3.35
Shanghai	2,610.51	0.56	12.26	4.68
DAX	11,136.20	- 0.62	12.28	5.47
Vàng	1,279.00	- 0.11	-	- 0.27
Dầu WTI	53.76	- 0.07	-	18.39

## LỊCH THÔNG TIN KINH TẾ VIỆT NAM VÀ THẾ GIỚI

	Kỳ trước	Dự báo	Thực tế
<b>Thứ Ba - 15/01/2019</b>			
[EU] Phát biểu của Chủ tịch ECB Draghi	Số liệu kinh tế mới nhất cho thấy nền kinh tế chung EU đang tăng trưởng chậm hơn kì vọng.		
[US] PPI T.12	0.1%	-0.1%	-0.2%
<b>Thứ Tư - 16/01/2019</b>			
[UK] CPI T.12	2.3%	2.1%	2.1%
[UK] Bỏ phiếu tin nhiệm chính phủ	Nội các Thủ tướng May chiến thắng sát sai với hơn 19 phiếu.		

## NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI

- Châu Âu đóng cửa thấp hơn tham chiếu sau khi Trung Quốc công bố tốc độ tăng trưởng GDP 2018 tuy đạt kỳ vọng nhưng vẫn chạm mức thấp nhất kể từ năm 1990 với 6,6%. Chỉ số Stoxx Europe 600 lùi 0,2% với sắc đỏ hiện diện ở hầu hết các mã ngành. Bảng Anh tăng cao hơn bù đắp phần nào những mất mát trong các phiên trước trong bối cảnh chính quyền Thủ tướng May không được chấp thuận lùi công bố kế hoạch Brexit B tới 29/3. Đảng Lao động đang kêu gọi một cuộc bỏ phiếu cho vòng đàm phán lần hai.
- Futures trên các chỉ số chính châu Á mở cửa phiên sáng ngày thứ Ba trong phân hoá bởi không có sự định hướng từ thị trường Mỹ đêm qua.
- Giá dầu WTI neo ở mức 53,90 USD/thùng cao nhất hai tuần. Vàng giảm nhẹ về 1.280,31 USD/ounce.

## NHẬN ĐỊNH CỔ PHIẾU BIẾN ĐỘNG MẠNH TRONG RỔ VN30

- CTG tăng kịch trần và là cổ phiếu tác động tích cực tới trạng thái tăng điểm của chỉ số VN30. Về mặt kỹ thuật, sau khi tạo đáy ngắn hạn ở vùng 18.000 đồng cổ phiếu liên tục hồi phục trong những phiên tuần qua, với phiên tăng mạnh hôm nay đường giá nằm trên đường MA5, MA10 và MA20 ngày. Chỉ báo MACD, Stochastic Oscillator, ADX cho tín hiệu mua nên xu hướng hồi phục tiếp tục diễn ra. Ngưỡng hỗ trợ đối với cổ phiếu tại vùng 17.500-18.000 đồng/cp, trong 23.000-24.000 sẽ là vùng kháng cự mạnh trong ngắn hạn.





## DANH MỤC CỔ PHIẾU TRONG VN30

Cổ phiếu	Ngành	Tỷ trọng (%)	Giá	+/- %	H-L	GTGD	Điểm tác động	P/E	P/B
BMP	Construction & Materials	0.33	48,100	-1.84	3.13%	4.96	-0.05	8.61	1.58
CII	Construction & Materials	0.80	23,700	0.00	4.61%	22.72	0.00	71.33	1.17
CTD	Construction & Materials	1.19	149,400	1.01	1.28%	5.36	0.10	7.40	1.45
CTG	Banks	1.34	19,450	6.87	6.28%	218.93	0.74	9.42	1.04
DHG	Pharmaceuticals & Biotechnology	0.51	84,300	0.84	1.57%	8.07	0.04	20.88	3.76
DPM	Chemicals	0.65	22,550	-2.80	2.00%	10.08	-0.16	15.11	1.11
FPT	Fixed Line Telecommunications	3.61	42,500	1.19	1.42%	10.53	0.37	7.99	2.20
GAS	Oil & Gas Producers	1.60	90,500	1.69	1.79%	23.32	0.23	13.98	4.08
GMD	Industrial Transportation	1.21	26,000	1.17	2.55%	9.25	0.12	4.12	1.35
HPG	General Industrials	6.95	29,550	1.20	1.88%	56.46	0.71	6.82	1.61
HSG	Industrial Metals & Mining	0.30	6,570	0.31	2.46%	9.16	0.01	6.18	0.49
KDC	Food Producers	0.49	21,550	-0.69	2.58%	1.24	-0.03	#N/A N/A	0.73
MBB	Banks	4.61	21,000	6.33	3.94%	206.36	2.37	8.88	1.44
MSN	Financial Services	7.81	80,800	-0.25	0.87%	21.54	-0.17	14.92	4.83
MWG	Technology Hardware & Equipment	4.32	83,700	-0.83	1.32%	36.98	-0.31	12.91	4.42
NVL	Real Estate Investment & Services	3.43	57,100	0.18	0.88%	20.26	0.05	24.12	2.99
PLX	Oil & Gas Producers	1.18	55,300	1.65	2.95%	15.07	0.17	16.83	3.27
PNJ	General Retailers	2.40	91,700	2.80	2.80%	14.87	0.57	16.89	4.40
REE	Industrial Engineering	1.03	32,700	1.87	2.50%	9.09	0.16	6.45	1.16
ROS	Construction & Materials	0.93	35,350	-0.14	1.43%	89.38	-0.01	27.33	3.48
SAB	Beverages	4.17	234,500	0.00	1.15%	1.12	0.00	33.97	9.03
SBT	Food Producers	1.15	19,700	0.51	1.03%	25.56	0.05	20.06	1.71
SSI	Financial Services	1.42	25,600	1.79	2.98%	43.38	0.22	8.83	1.35
STB	Banks	3.70	11,700	4.00	5.33%	77.48	1.23	15.73	0.89
VCB	Banks	3.71	55,800	1.82	3.12%	48.50	0.57	16.61	3.27
VIC	Real Estate Investment & Services	11.60	102,400	0.20	1.09%	41.28	0.20	74.94	5.94
VJC	Travel & Leisure	5.76	115,200	0.00	0.96%	33.86	0.00	12.17	5.89
VNM	Food Producers	11.33	133,800	-0.15	1.36%	37.19	-0.15	26.78	9.15
VPB	Banks	6.80	20,000	3.90	4.66%	50.09	2.21	7.09	1.63
VRE	General Retailers	5.67	29,300	0.17	2.41%	13.81	0.08	45.38	2.62

## Giao dịch Spread Hợp đồng tương lai

### THÔNG TIN CƠ BẢN VỀ GIAO DỊCH SPREAD HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

- **Spread HĐTL:** là chênh lệch giá giữa hai HĐTL tương lai khác nhau khi thực hiện **đồng thời** MUA một (hay nhiều) hợp đồng tương lai này và BÁN một (hay nhiều) hợp đồng tương lai khác.
- **Phân loại Spread HĐTL:**
  - q Intramarket Spread (hay Calendar Spread) là Spread giữa hai hợp đồng có cùng tài sản cơ sở nhưng có tháng đáo hạn khác nhau.
  - q Intermarket Spread là Spread giữa hai hợp đồng có cùng tháng đáo hạn nhưng có tài sản cơ sở khác nhau.
  - q Interexchange Spread là Spread giữa hai hợp đồng trên hai sàn giao dịch khác nhau.
- **Ví dụ về giao dịch Spread HĐTL:**  
Mua Spread hợp đồng F2M – F1M (Mua VN30F2M và Bán VN30F1M) khi mức chênh lệch giá giữa 2 hợp đồng thấp. Khi mức chênh lệch giá giữa hai hợp đồng cao lên, thì thực hiện chốt lời (đóng vị thế) bằng cách bán spread F2M - F1M (Mua VN30F1M và Bán VN30F2M).
- **Lợi thế của giao dịch Spread HĐTL:**
  - ù Giao dịch spread có rủi ro thấp hơn so với giao dịch trực tiếp HĐTL vì khi thực hiện đồng thời mua và bán hai hợp đồng, lỗ ở một hợp đồng sẽ một phần được bù đắp bởi lãi hợp đồng còn lại;
  - ù Biến động của Spread thường nhỏ hơn so với biến động giá của HĐTL;
  - ù Spread có tính chu kỳ và có thể xuất hiện xu hướng ngay cả khi giá các HĐTL đi ngang.
  - ù Giao dịch Spread không yêu cầu phải theo dõi biến động của thị trường trong suốt phiên giao dịch (không cần sử dụng dữ liệu real-time).
  - ù Có thể tạo ra nhiều vị thế bằng cách kết hợp các cặp hợp đồng khác nhau
- **Rủi ro của giao dịch Spread HĐTL:**
  - Ø Thanh khoản kém
  - Ø Chi phí giao dịch cao do phải đồng thời mua và bán 2 hợp đồng để tạo một vị thế
  - Ø Không sử dụng được lệnh điều kiện stoploss.
- **Nhà đầu tư nên xây dựng chiến lược giao dịch (xác định điểm vào – điểm ra) và điều kiện cắt lỗ rõ ràng trước khi tiến hành giao dịch Spread HĐTL.**

### CHIẾN LƯỢC GIAO DỊCH MẪU VỚI SPREAD (VN30F2M – VN30F1M)

- Spread (VN30F2M – VN30F1M) được xây dựng bằng cách đồng thời mua và bán hai hợp đồng VN30F1M và VN30F2M với mức định:
  - § MUA/LONG Spread = Mua VN30F2M và Bán VN30F1M
  - § BÁN/SHORT Spread = Bán VN30F2M và Mua VN30F1M
- Theo dõi diễn biến Spread và MA5 của Spread với **Ngưỡng tin hiệu = 3 điểm** để xác định tin hiệu mở vị thế (điểm vào của giao dịch)
  - § Nếu (Spread – MA5) < -3 điểm ----- Mở vị thế bằng việc MUA Spread
  - § Nếu (Spread – MA5) > 3 điểm ----- Mở vị thế bằng việc BÁN Spread
- Nếu Spread trở về gần hoặc vượt mức MA5 tại thời điểm mở vị thế (MA5 tại điểm vào), nhà đầu tư sẽ thực hiện đóng vị thế để chốt lời (điểm ra của giao dịch).
- **Khoảng thời gian tối đa cho một giao dịch là 5 ngày:** Sau khi mở vị thế, nếu tới ngày thứ 5, chiến lược không sinh lời sẽ thực hiện đóng vị thế.

### BẢNG THỐNG KÊ LỊCH SỬ LÃI/ LỖ LÝ THUYẾT THEO CHIẾN LƯỢC MẪU

<b>Tổng số lượt giao dịch (vào và ra) – Từ 10/2017 đến 05/2018</b>	<b>69</b>
<b>Tổng số giao dịch MUA/LONG spread</b>	<b>35</b>
qSố giao dịch lãi	30
qSố giao dịch lỗ	5
qTỷ lệ lãi (%)	85,7%
<b>Tổng số giao dịch BÁN/SHORT spread</b>	<b>34</b>
qSố giao dịch lãi	28
qSố giao dịch lỗ	6
qTỷ lệ lãi (%)	82,3%

- **Lưu ý:** Chiến lược giao dịch mẫu được sử dụng trong bản tin chỉ mang tính chất tham khảo, nhà đầu tư nên xây dựng chiến lược riêng dựa trên các chỉ số kỹ thuật và ngưỡng tin hiệu phù hợp với khẩu vị rủi ro của mình.

STT	THÔNG TIN CƠ BẢN HĐTL VN30	ĐẶC ĐIỂM SẢN PHẨM HĐTL VN30
1	Mã hợp đồng	VN30F-yy-mm
2	Tài sản cơ sở	Chỉ số cổ phiếu VN30
3	Hệ số nhân hợp đồng	100.000 đồng
4	Quy mô 01 hợp đồng	100.000 đồng * Điểm chỉ số VN30
5	Tháng đáo hạn	- Tháng hiện tại - Tháng tiếp theo - Hai tháng cuối 2 quý gần nhất
6	Phương thức giao dịch	- Giao dịch khớp lệnh - Giao dịch thỏa thuận
7	Thời gian giao dịch	GD khớp lệnh định kỳ
		GD khớp lệnh liên tục
		GD thỏa thuận
8	Các loại lệnh giao dịch	LO, MOK, MAK, MTL, ATO, ATC.
9	Nguyên tắc khớp lệnh	Ưu tiên giá và thời gian.
10	Khối lượng giao dịch tối thiểu/lệnh	01 hợp đồng
11	Khối lượng giao dịch tối đa/lệnh	500 hợp đồng
12	Đơn vị yết giá/ Bước giá	0,1 điểm chỉ số = 0,1 * 100.000 = 10.000 đồng
13	Biên độ giao động	+/- 7%
14	Ngày giao dịch cuối cùng	Thứ 5 của tuần thứ 3 của tháng đáo hạn. Nếu rơi vào ngày nghỉ lễ thì sẽ được điều chỉnh lên ngày giao dịch liền trước.
15	Ngày thanh toán cuối cùng	Ngày làm việc liền sau ngày giao dịch cuối cùng.
16	Phương thức thanh toán	Thanh toán bằng tiền
17	Giá thanh toán hàng ngày	Giá hợp đồng phái sinh do HNX xác định để tính toán giá trị lãi/lỗ phát sinh cuối ngày của từng hợp đồng.
18	Giá thanh toán cuối cùng	Giá đóng cửa của chỉ số VN30 tại ngày giao dịch cuối cùng của HĐTL.
19	Giá tham chiếu	Giá thanh toán cuối ngày của hợp đồng tương lai trong ngày giao dịch liền trước.
20	Mở tài khoản	Nhà đầu tư cần có 2 tài khoản để tham gia giao dịch phái sinh: 1 tài khoản giao dịch tại các CTCK là thành viên giao dịch CKPS và 1 tài khoản ký quỹ tại các CTCK là thành viên bù trừ CKPS.
21	Giới hạn vị thế nắm giữ tối đa trên 1 TK	NĐT CK chuyên nghiệp
		NĐT tổ chức
		NĐT cá nhân
22	Mức ký quỹ ban đầu	Tài sản nhà đầu tư phải đặt cọc với công ty môi giới đối với mỗi hợp đồng trước khi giao dịch. VSD quy định tỷ lệ ký quỹ ban đầu là 10% quy mô hợp đồng nhưng để phòng ngừa rủi ro, các CTCK thường yêu cầu mức ký quỹ cao hơn.
23	Mức ký quỹ duy trì	Tài sản ký quỹ tối thiểu trong tài khoản đối với mỗi vị thế mở mà nhà đầu tư đang nắm giữ, thường ít hơn so với mức ký quỹ ban đầu.
24	Ký quỹ bổ sung	Nộp tài sản bổ sung để số dư tài khoản ký quỹ không thấp hơn mức ký quỹ duy trì hoặc chấp nhận đóng bớt vị thế trên tài khoản của nhà đầu tư để đảm bảo tiếp tục giao dịch.
25	Tỷ lệ sử dụng tài sản ký quỹ	Tỷ lệ tài sản ký quỹ đã được dùng trong các giao dịch phái sinh của nhà đầu tư tính trên giá trị tài sản ký quỹ thực có.
26	Ngưỡng cảnh báo vi phạm tỷ lệ ký quỹ	Mức độ 1
		Mức độ 2
		Mức độ 3
27	Thoát khỏi hợp đồng đang tham gia	Nhà đầu tư nắm giữ vị thế hợp đồng cho đến thời điểm đáo hạn hoặc thoát khỏi vị thế trước thời điểm đáo hạn bằng cách đặt một/nhiều lệnh tại vị thế đối nghịch với vị thế trước đó.

## TUYÊN BỐ MIỄN TRÁCH NHIỆM

Bản quyền năm 2017 thuộc về Công ty CP Chứng khoán MB (MBS). Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và MBS không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Quan điểm thể hiện trong báo cáo này là của (các) tác giả và không nhất thiết liên hệ với quan điểm chính thức của MBS. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay khuyến nghị mua/bán bất kỳ chứng khoán nào. Báo cáo này không được phép sao chép, tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của MBS.

## MBS HỘI SỞ

Tòa nhà MB, số 3 Liễu Giai, Ba Đình, Hà Nội

Tel: +84 24 3726 2600 - Fax: +84 24 3726 2601

Webiste: [www.mbs.com.vn](http://www.mbs.com.vn)

Hotline: 1900 9088

## MBS RESEARCH | BỘ PHẬN CHIẾN LƯỢC THỊ TRƯỜNG

Trần Hoàng Sơn	Trưởng bộ phận/Kiểm soát	<a href="mailto:son.tranhoang@mbs.com.vn">son.tranhoang@mbs.com.vn</a>
Phạm Văn Quỳnh	Chuyên viên Nghiên cứu	<a href="mailto:quynh.phamvan@mbs.com.vn">quynh.phamvan@mbs.com.vn</a>
Nguyễn Hòa Hợp	Chuyên viên Nghiên cứu	<a href="mailto:hop.nguyenhoa@mbs.com.vn">hop.nguyenhoa@mbs.com.vn</a>
Nguyễn Thị Hải Hà	Chuyên viên Nghiên cứu	<a href="mailto:ha.nguyenthilai@mbs.com.vn">ha.nguyenthilai@mbs.com.vn</a>